

THÔNG BÁO
Thẩm định quyết toán ngân sách xã Phước Minh
Năm 2020

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2020 của UBND xã Phước Minh và Biên bản thẩm định quyết toán ngày 01/6/2021 giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch và UBND xã Phước Minh;

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo số liệu thẩm định quyết toán ngân sách năm 2020 của UBND xã Phước Minh như sau:

1. Phần số liệu:

DVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán huyện giao	Số thẩm định quyết toán	So sánh	
				Số tương đối	Số tuyệt đối
	1	2	3	4=3/2	5=3-2
	Thu, chi cân đối NSNN				
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn (theo phân cấp quản lý)	3.455.000.000	5.888.474.338	1,70	2.433.474.338
1	Thu nội địa (không kể thu từ dầu thô)	3.455.000.000	5.888.474.338	1,70	2.433.474.338
2	Thu từ dầu thô				0
3	Thu từ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu				0
4	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho địa phương				0
II	Thu ngân sách địa phương	2.983.943.000	10.257.245.380	3,44	7.273.302.380
1	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	2.430.700.000	4.163.584.016	1,71	1.732.884.016
-	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	95.000.000	181.392.168	4,52	334.862.000
-	Các khoản thu phân chia NSDP hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.335.700.000	3.982.191.848	1,60	1.398.022.016
2	Thu kết dư ngân sách năm trước		1.209.950.625		1.209.950.625
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang		1.360.851.822		1.360.851.822



STT	Chỉ tiêu	Dự toán huyện giao	Số thẩm định quyết toán	So sánh	
				Số tương đối	Số tuyệt đối
4	Bổ sung từ ngân sách cấp trên	553.243.000	3.493.148.917	6,31	2.939.905.917
-	Bổ sung cân đối ngân sách	368.910.000	368.910.000	1,00	0
-	Bổ sung có mục tiêu	184.333.000	3.124.238.917	16,95	2.939.905.917
5	Thu hồi các khoản chi năm trước		29.710.000		29.710.000
III	Chi ngân sách địa phương	2.983.943.000	9.344.985.555	3,13	6.361.042.555
1	Chi đầu tư phát triển		1.881.675.837		1.881.675.837
	<i>Trong đó:</i>				0
-	Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề				0
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ				0
2	Chi trả nợ, lãi phí tiền vay				0
3	Chi thường xuyên	2.743.618.000	4.544.043.381	1,66	1.800.425.381
	<i>Trong đó:</i>				0
-	Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề				0
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ				0
-	Chi sự nghiệp môi trường				0
4	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	184.333.000			184.333.000
5	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau		2.868.311.337		2.868.311.337
6	Chi nộp ngân sách cấp trên		50.955.000		50.955.000
7	Chi từ nguồn dự phòng	55.992.000		-	55.992.000

2. Nội dung nhận xét:

a) Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách: Căn cứ vào nhiệm vụ thu ngân sách địa phương (gồm các khoản thu được hưởng 100% và các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %), Xã đã thực hiện thu ngân sách vượt dự toán được giao, cụ thể như: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 5.888.474.338 đồng, đạt 170% dự toán huyện giao và thu NSDP được hưởng theo phân cấp 4.163.584.016 đồng đạt 171% dự toán huyện giao. Tuy nhiên, bên cạnh các khoản thu đạt và vượt dự toán giao, chỉ có thu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản chỉ đạt 43% dự toán huyện giao.

b) Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách: Các khoản chi đã được quyết định phân bổ theo lĩnh vực ngay từ đầu năm, đảm bảo kinh phí cho từng nhiệm vụ chi. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hạn chế cụ thể như sau:

- Một số hóa đơn mua hàng hóa chưa thể hiện đúng tên đơn vị mua hàng (ban, ngành thuộc xã);

- Việc thực hiện chi các chế độ phúc lợi cho CBCC trong năm chưa đảm bảo theo quy chế chi tiêu nội bộ: Không thực hiện chi chế độ cho CBCC trong các ngày lễ, tết.

- Hoàn chỉnh các biểu mẫu để quyết toán các dự án hoàn thành như: Đường GTNT Lạc Tiến xã Phước Minh theo quy định tại Thông tư số 349/TT-BTC;

c) Tình hình thực hiện kiến nghị của Tài chính, Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Qua kiểm tra, UBND xã đã nộp trả các khoản bổ sung có mục tiêu năm 2019 còn thừa tại Thông báo số 42/TB-PTCKH ngày 11/9/2020.

d) Tình hình thực hiện công khai số liệu:

- Công khai ngân sách: Đã thực hiện công khai số liệu thu chi dự toán; quyết toán ngân sách; tình hình thực hiện dự toán theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính;

- Công khai vốn đầu tư: Chưa thực hiện công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính.

đ) Về thời gian và biểu mẫu báo cáo:

- Sổ sách báo cáo: Lập báo cáo tài chính và các sổ sách tương đối đầy đủ theo quy định hiện hành;

e) Chấp hành chế độ kế toán:

- Chứng từ thu - chi sắp xếp gọn gàng, dễ tìm kiếm.

- Có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; các định mức chi đề ra phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Đề nghị:

- Thời gian tới, đề nghị UBND xã khắc phục các hạn chế, tồn tại như đã nêu tại điểm b mục 1 phần III. Bên cạnh đó, UBND xã cần thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung sau:

+ Công khai ngân sách số liệu thu chi dự toán; quyết toán ngân sách; tình hình thực hiện dự toán theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính;

+ Cần áp dụng việc sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản Misa để nhập và theo dõi tài chính, tài sản của đơn vị;

+ Theo dõi nguồn thu - chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên (kể cả nguồn vốn chi đầu tư xây dựng cơ bản) để việc sử dụng tài chính được tốt hơn;

+ Lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã theo Luật Đầu tư công năm 2019;

+ Việc sử dụng kết dư ngân sách xã hàng năm phải thực hiện các nhiệm vụ

theo khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách năm 2015 và các quy định hiện hành trình HĐND xã chấp thuận;

- Nộp trả ngân sách huyện kinh phí thực hiện Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của lực lượng Công an xã (Nguồn bổ sung có mục tiêu của tỉnh giao đầu năm): **36.833.000 đồng** (Ba mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- Nguồn kinh phí 30% tăng thu ngân sách năm 2020 đã chuyển sang năm 2021: 519.865.205 đồng, đề nghị UBND xã có phương án sử dụng theo khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách năm 2015 và các quy định hiện hành trình HĐND xã chấp thuận.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo để UBND xã Phước Minh biết và thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND, Ban Tài chính xã;
- Lưu: VT, NS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Trung Hưng